

Số: 198/QĐ-QLBH

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế thi chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ đại lý bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT BẢO HIỂM

Căn cứ Thông tư số 69/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết về chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ đại lý bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm;

Căn cứ Quyết định số 1799/QĐ-BTC ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm; Quyết định số 1736/QĐ-BTC ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1799/QĐ-BTC ngày 11 tháng 9 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 1739/QĐ-BTC ngày 04 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thi chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ đại lý bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023. Quyết định này thay thế Quyết định số 52/QĐ-QLBH ngày 01/10/2019 của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm về việc ban hành Quy chế thi chứng chỉ đại lý bảo hiểm và Quyết định số 07/QĐ-QLBH ngày 12/02/2020 của Cục trưởng Cục Quản lý giám sát bảo hiểm về việc ban hành Quy chế thi chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm.

Điều 3. Viện trưởng Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam, Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tổ chức thi chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ đại lý bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Bộ (đề b/c);
- Lưu: VT, PTBH

CỤC TRƯỞNG



Ngô Việt Trung



BỘ TÀI CHÍNH
CỤC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT
GIÁM SÁT
BẢO HIỂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Thi chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ đại lý bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm

(Ban hành kèm theo Quyết định số 198/QĐ-QLBH ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chi tiết các nội dung công việc, trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức liên quan tham gia kỳ thi chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ đại lý bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm theo Thông tư số 69/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết về chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ đại lý bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm (sau đây gọi tắt là Thông tư số 69/2022/TT-BTC).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam thuộc Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm, là đơn vị thực hiện công tác tổ chức các kỳ thi theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Cán bộ coi thi, cán bộ chấm thi kỳ thi chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ đại lý bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm (sau đây gọi tắt là cán bộ coi thi, cán bộ chấm thi).

3. Thí sinh tham dự kỳ thi chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ đại lý bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm (sau đây gọi tắt là thí sinh dự thi).

4. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trong quá trình tổ chức thi chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ đại lý bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm.

Điều 3. Quy định đối với thí sinh dự thi

1. Thí sinh dự thi có các trách nhiệm sau:

a) Có mặt tại địa điểm thi trước giờ thi 15 phút;

b) Xuất trình một trong các loại giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu. Nếu thấy có những sai sót về thông tin cá nhân của thí sinh trên danh sách dự thi, phải báo ngay cho cán bộ coi thi để kịp thời xử lý;

c) Chỉ được mang vào phòng thi bút viết, máy tính bỏ túi không có chức năng soạn thảo văn bản, không có thẻ nhớ;

d) Ngồi đúng vị trí do cán bộ coi thi sắp xếp và tuân theo sự hướng dẫn của cán bộ coi thi. Ký tên vào danh sách dự thi;

đ) Trường hợp thi trên giấy, thí sinh điền đầy đủ, chính xác thông tin cá nhân vào các mục trống dành cho thí sinh trên phiếu trả lời trắc nghiệm và phải làm bài thi trên phiếu trả lời trắc nghiệm được in sẵn. Thí sinh phải bảo quản bài thi nguyên vẹn. Khi làm bài xong, thí sinh nộp phiếu trả lời trắc nghiệm cùng với đề thi cho cán bộ coi thi;

e) Trường hợp thi trên máy tính, trong thời gian làm bài thi thí sinh chỉ được phép thao tác trên Hệ thống Quản lý thi chứng chỉ của Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm (sau đây gọi tắt là Hệ thống Quản lý thi chứng chỉ).

g) Giữ gìn trật tự phòng thi;

h) Làm bài thi theo đúng đề thi đã được cấp.

2. Các hình thức xử lý vi phạm nội quy phòng thi:

2.1. Thí sinh bị cán bộ coi thi nhắc nhở, khiển trách lần thứ nhất khi có hành vi nói chuyện, trao đổi bài với người khác.

2.2. Thí sinh bị cán bộ coi thi cảnh cáo và lập biên bản, trừ 25% điểm của bài thi khi có một trong các hành vi sau:

a) Lần thứ hai có hành vi nói chuyện, trao đổi bài với người khác;

b) Mang vào phòng thi tài liệu; thiết bị lưu trữ thông tin, thiết bị truyền tin (điện thoại di động, đồng hồ thông minh, bút điện tử,...);

c) Khi làm bài thi trên máy tính, sử dụng các ứng dụng khác không thuộc phạm vi thực hiện làm bài thi; sao chép, truyền tải dữ liệu trong Hệ thống Quản lý thi chứng chỉ; sử dụng mạng internet làm việc riêng trong giờ thi.

2.3. Thí sinh bị cán bộ coi thi lập biên bản, không cho tham dự kỳ thi hoặc đình chỉ thi, trừ 100% số điểm của bài thi khi có một trong các hành vi sau:

a) Mang vào phòng thi vũ khí, vật liệu dễ gây cháy nổ, đồ uống có cồn hoặc các chất cấm theo quy định của pháp luật;

b) Đổi đề thi cho thí sinh khác; gửi đề thi ra ngoài; nhận bài giải đề thi từ thí sinh khác hoặc từ ngoài phòng thi vào; nhờ thí sinh khác làm hộ bài thi hoặc làm hộ bài thi cho thí sinh khác trong phòng thi;

c) Nhờ người khác đi thi hộ;

d) Có lời nói hoặc hành vi xúc phạm cán bộ coi thi hoặc thí sinh khác; đe dọa hoặc hành hung cán bộ coi thi hay thí sinh dự thi khác;

đ) Có hành vi cố tình phá hoại làm hỏng máy tính, cơ sở vật chất kỹ thuật phòng thi.

2.4 Thí sinh vi phạm quy định tại điểm đ khoản 2.3 Điều này phải bồi thường mọi phí tổn để phục hồi hoạt động của máy tính, cơ sở vật chất kỹ thuật phòng thi và các phí tổn khác liên quan đến khắc phục hậu quả do thí sinh gây ra.

2.5 Thí sinh vi phạm quy định tại điểm c, điểm d, điểm đ khoản 2.3 Điều này sẽ không được tham dự kỳ thi chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ đại lý bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm (tương ứng kỳ thi chứng chỉ thí sinh vi phạm) trong thời gian 12 tháng kế tiếp kể từ ngày thí sinh bị lập biên bản vi phạm Quy chế thi.

Điều 4. Quy định đối với cán bộ coi thi, cán bộ chấm thi

1. Cán bộ coi thi có trách nhiệm:

a) Có mặt tại phòng thi trước giờ thi tối thiểu 15 phút, kiểm tra đảm bảo các điều kiện vật chất kỹ thuật phòng thi;

b) Gọi thí sinh vào phòng thi, kiểm tra đối chiếu giấy tờ tùy thân của thí sinh (Thẻ căn cước công dân/Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu);

c) Hướng dẫn thí sinh thực hiện các quy định tại Điều 3 Quy chế này;

d) Lấy chữ ký của thí sinh vào danh sách dự thi;

đ) Phát đề thi (đối với các kỳ thi trên giấy) hoặc phiếu tên và mật khẩu đăng nhập để thí sinh làm bài thi trên Hệ thống Quản lý thi chứng chỉ (đối với các kỳ thi trên máy);

e) Tiếp nhận phản hồi của thí sinh về đề thi (nếu có);

g) Kiểm soát phòng thi, duy trì phòng thi trật tự, nghiêm túc. Trả lời công khai các câu hỏi của thí sinh trong phạm vi quy định;

h) Lập biên bản xử lý các trường hợp thí sinh vi phạm Quy chế này;

i) Thu bài thi, kiểm đếm và bảo quản bài thi (đối với các kỳ thi trên giấy);

k) Xác nhận điểm thi của thí sinh vào danh sách thí sinh dự thi sau khi thí sinh hoàn thành bài thi (đối với các kỳ thi trên máy tính);

l) Tập hợp danh sách thí sinh dự thi, biên bản xử lý vi phạm (nếu có) và hồ sơ liên quan đến kỳ thi để giao cho đơn vị tổ chức kỳ thi;

m) Trong quá trình coi thi: không sử dụng điện thoại (trừ trường hợp đặc biệt), không làm việc riêng; không trực tiếp hoặc hỗ trợ giải bài cho thí sinh dưới bất kỳ hình thức nào; không đưa đề thi ra ngoài khu vực thi hoặc đưa bài giải từ ngoài vào khu vực thi; không làm lộ đề thi, đáp án thi;

n) Không được sửa chữa, làm thay đổi kết quả bài thi của thí sinh hoặc làm mất bài thi của thí sinh trong quá trình thu, bảo quản, vận chuyển bài thi.

2. Cán bộ chấm thi có trách nhiệm:

a) Thực hiện chấm thi theo đúng đáp án đã được cấp. Không được sửa chữa, làm thay đổi kết quả bài thi hoặc làm mất bài thi của thí sinh trong quá trình chấm thi;

b) Lập báo cáo kết quả thi theo mẫu quy định tại Phụ lục số 8 Thông tư số 69/2022/TT-BTC.

3. Trường hợp cán bộ coi thi, cán bộ chấm thi thực hiện không đúng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này; thực hiện gian lận thi có tổ chức, tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị cơ quan, tổ chức quản lý cán bộ coi thi, cán bộ chấm thi xử lý:

a) Không cho đảm nhiệm những công việc có liên quan đến việc tổ chức thi trong thời gian ít nhất 03 tháng;

b) Xử lý theo quy định của cơ quan, tổ chức quản lý cán bộ coi thi, cán bộ chấm thi và/hoặc quy định pháp luật có liên quan.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Viện Phát triển bảo hiểm Việt Nam, thí sinh dự thi và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác tổ chức thi chứng chỉ bảo hiểm, chứng chỉ đại lý bảo hiểm, chứng chỉ môi giới bảo hiểm, chứng chỉ về phụ trợ bảo hiểm có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, đề nghị các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm để xem xét, giải quyết. 